

Bản án số: 92/2020/HS-PT
Ngày: 03 - 03 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười
Ông Nguyễn Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Nhường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 554/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hữu N;

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 314/2019/HS-ST ngày 23/08/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hữu N, sinh năm 1991 tại tỉnh Bắc Ninh; thường trú: khu 3, thị trấn PM, huyện QV, tỉnh Bắc Ninh; tạm trú: 151 Lê Đình Cẩn, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên giao hàng online; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là con của ông Nguyễn Hữu L và bà Nguyễn Thị B; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2018 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu N:

Luật sư Trần Ngọc C, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Hồ Thị Tuyết H và Nguyễn Hữu N có mối quan hệ tình cảm với nhau.

Vào khoảng 17 giờ ngày 27/08/2018, N hẹn gặp nhưng không được chị H không đồng ý vì bận dự tiệc liên hoan với đồng nghiệp (gồm có LDC, NGH và NDC và một số bạn bè khác tại nhà chị T tại địa chỉ 449/38H Hương lộ 2, quận BT (N cũng biết nhà chị T).

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N đứng đợi trước nhà của chị H nhưng không thấy chị H về. Do đó, N lái xe mô-tô (biển số 35H2-7760) đến đầu hẻm nhà của chị T để đợi.

Sau đó, đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, N nhìn thấy anh LDC lái xe máy chở chị H (xe của chị H); anh NDC và anh NGH, mỗi người điều khiển một xe, cùng chạy ra và đi trên đường Thoại Ngọc Hầu, hướng từ ngã tư Bốn Xã về đường Lũy Bán Bích. Nhìn thấy anh C chở chị H nhưng không đi theo hướng về nhà của chị H, nên N ghen tuông và lái xe máy chạy theo phía sau.

Khi đến trước nhà số 367 Thoại Ngọc Hầu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, N lái xe chặn xe mà anh C đang chở chị H, ép vào lề đường. Thấy như vậy, anh Huy và anh Cương dừng xe cách phía trước xe của chị H khoảng 03m.

N và anh C bước xuống xe, đứng dưới lòng đường, sát vỉa hè để nói chuyện. N đòi đưa chị H về nhưng anh C không đồng ý nên hai bên cãi nhau. Khi thấy N và anh C cãi nhau, chị H đứng chen giữa hai người để can ngăn. Trong lúc cãi nhau, N dùng tay phải lấy trong túi xách đang đeo chéo trước ngực ra một con dao bấm bằng kim loại (dài khoảng 26cm; cán dao dài khoảng 14cm; lưỡi dao dài khoảng 12cm, bản rộng khoảng 2,5cm). Theo lời khai của N, thì anh C dùng tay phải đánh trúng 01 cái vào má trái của N, làm mất kính của N đang đeo rơi xuống đất (sự việc này chỉ có lời khai của N). Sau đó, N cầm dao trên tay phải, đâm 01 nhát trúng vào vai trái của anh C. Anh Huy thấy anh C bị đâm nên cầm một túi ny-lon có đựng đồ (không rõ đồ vật gì, không thu giữ được), đánh 02 cái trúng vào đầu và lưng N (thời điểm này Huy đã vòng ra đứng phía sau N). N liền xoay người lại đối diện với anh Huy, cầm dao đâm 01 nhát trúng vào bụng anh Huy rồi rút dao ra; anh Huy quay người chạy đi. Anh C liền xông đến từ sau N, dùng tay phải chụp lưỡi dao thì N xoay dao, nên anh C buông tay ra. Anh C tiếp tục ôm N từ phía sau bằng hai tay, N vung tay để làm bật tay C ra, thì tay phải cầm dao của N đâm trúng 01 nhát vào vai phải của anh Huy. Anh C tiếp tục ôm giữ thì bị N đâm 01 nhát vào đùi phải (01 trúng đùi gây thương tích, 01 nhát trúng ví tiền để trong túi quần làm rách ví tiền). Lúc này, anh Cương chạy đến giúp anh C, cùng với người dân bắt giữ N, giao cho công an phường Hiệp Tân, quận Tân Phú.

Sau khi bị đâm, anh Huy ngã trên vỉa hè, được anh Cương cùng người dân, đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quận 11. Đến 01 giờ 30 phút ngày 28/8/2018 thì tử vong.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hữu N thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 787-18/KLGD-PY ngày 26/10/2018, Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về nguyên nhân chết của anh NGH như sau:

-Nguyên nhân chết: sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm đứt hành tá tràng, thủng mạc treo đại tràng phải, thủng tĩnh mạch chủ bụng;

-Máu của anh NGH thuộc nhóm máu B.

Vào ngày 28/12/2018, Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 108/CV-PC09-Đ4 giải thích pháp y đối với nạn nhân NGH như sau:

-Vết mổ và khâu ở giữa trên và dưới rốn dài 20 cm do bệnh viện mổ cấp cứu nạn nhân;

-Vết thương ở mặt khớp ngoài vai phải, kích thước 5cmx2cm, và vết thương ở bụng phải, kích thước 2.5cm x 1,2cm, đều có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm;

-Căn cứ vào cơ chế hình thành các vết thương để lại trên cơ thể nạn nhân NGH thì con dao như mô tả trong công văn (con dao bấm bằng kim loại dài khoảng 26cm, cán dài khoảng 12cm, bản rộng khoảng 2,5cm – có ảnh kèm theo) có thể gây ra được thương tích trên người nạn nhân NGH.

Tại bản kết luận giám định số 200 – 18/KLGD-SV ngày 10/10/2018, Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận rằng mẫu máu của anh LDC là nhóm máu O.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 997/TgT.18 ngày 06/12/2018, Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của anh LDC như sau:

-Đa thương tích phần mềm gây đứt da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn: -một sẹo kích thước 2,2x(0,2,-0,4) cm tại vùng vai trái; một sẹo kích thước 2x0,3cm tại mặt sau ngoài đùi phải; tỷ lệ 02% mỗi vết;

-Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

-Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc có cạnh sắc tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự;

-Con dao như quý cơ quan mô tả có thể gây ra được các thương tích trên.

Tại bản cáo trạng số 193/CT-VKS-P2 ngày 13/05/2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hữu N về tội “*Giết người*” theo Điểm n Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 314/2019/HS-ST ngày 23/08/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm a và i Khoản 1 Điều 134; Điều 39; Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N: tù C thân về tội “*Giết người*” và 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt C cho cả hai tội là tù C thân. Thời hạn tù tính từ ngày 27/08/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/09/2019, bị cáo Nguyễn Hữu N kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt, lý do như sau:

-Vết thương trên vai của anh NGH không phải do bị cáo đâm mà do trong lúc xô xát, bị cáo vung dao nên trúng vai anh NGH;

-Bị cáo phạm tội không phải do ghen tuông như bản án sơ thẩm quy kết mà xuất phát từ việc lo lắng cho chị Hồ Thị Tuyết H vào buổi tối xảy ra sự việc nói trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

-Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, là hợp lệ;

-Về nội dung giải quyết vụ án:

Trước khi xảy ra vụ án, giữa bị cáo và người bị hại không có mối quan hệ quen biết nhau và cũng không có sự mâu thuẫn với nhau.

Vào buổi tối ngày 27/08/2018, do ghen tuông nên bị cáo đã dùng dao thực hiện hành vi phạm tội làm cho một người chết và một người bị thương tích (tỷ lệ tổn thương của cơ thể là 4%). Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội “*Giết người*” và phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo tù C thân về tội “*Giết người*” và 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; tổng hợp hình phạt là tù C thân. Hình phạt như vậy là tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến như sau:

-Bị cáo và chị Hồ Thị Tuyết H có mối quan hệ tình cảm với nhau. Vào buổi tối ngày 27/08/2018, bị cáo biết chị H ăn tiệc tại nhà của chị T và có say rượu nên đã đến để đưa chị Hồng về nhà.

Khi đến nơi thì thấy chị H ngồi trên xe của anh C. Cùng đi với anh C là anh Huy và anh Cường. Khi xảy ra mâu thuẫn với anh C (bị cáo muốn đưa chị H về nhà, trong khi đó thì hướng xe của anh C đi không phải là hướng về nhà chị Hồng), thì bên anh C có 03 người; bên bị cáo chỉ có một mình bị cáo. Như vậy, về tương quan lực lượng thì bên anh C đông người hơn.

Khi bị bên anh C đánh, bị cáo đã dùng dao để đe dọa và tự vệ, vô ý gây ra cái chết cho anh Huy và làm bị thương anh C; bị cáo không cố ý muốn giết người và làm bị thương người khác.

Bị cáo là người giao hàng cho khách (mua-bán hàng qua mạng); con dao gây án là con dao bị cáo mới đặt mua (vì thấy hình dáng lạ mắt) và dùng con dao này để cắt mở túi đựng hàng cho khách hàng.

Bị cáo phạm tội không mang tính chất côn đồ bởi vì chính anh C cũng thừa nhận là có lỗi trong vụ án này. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (nhân thân tốt; thành khẩn khai báo; có người thân trong gia đình là liệt sỹ; gia đình bị cáo đã bồi thường một phần cho người bị hại).

Với những ý kiến nói trên, Luật sư đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét về hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, xem xét về những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

(có bài bào chữa kèm theo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chị Hồ Thị Tuyết H và Nguyễn Hữu N có mối quan hệ tình cảm với nhau.

Vào khoảng 17 giờ ngày 27/08/2018, Nguyễn Hữu N hẹn gặp nhưng không được chị Hồ Thị Tuyết H không đồng ý vì bận dự tiệc liên hoan với đồng nghiệp (gồm có LDC, NGH và NDC và một số bạn bè khác tại nhà chị T (địa chỉ 449/38H Hương lộ 2, quận BT).

Vào khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hữu N nhìn thấy anh LDC lái xe máy chở chị Hồ Thị Tuyết H; anh NDC và anh NGH, mỗi người điều khiển một xe, từ nhà của chị T đi ra và đi trên đường Thoại Ngọc Hầu, hướng từ ngã tư Bốn Xã về đường Lũy Bán Bích; Nguyễn Hữu N ghen tuông và lái xe máy chạy theo phía sau.

Khi đến trước nhà số 367 Thoại Ngọc Hầu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Nguyễn Hữu N chặn xe của anh LDC, ép vào lề đường.

Nguyễn Hữu N và anh LDC bước xuống xe, cùng đứng dưới lòng đường để nói chuyện với nhau. Nguyễn Hữu N muốn đưa chị Hồ Thị Tuyết H về nhà, nhưng anh LDC không đồng ý. Vì vậy, hai bên xảy ra cãi nhau.

Chị Hồ Thị Tuyết H chen vào, đứng giữa hai người để can ngăn. Trong lúc cãi nhau, Nguyễn Hữu N dùng tay phải lấy từ trong túi xách (đang đeo trước ngực) một con dao bấm bằng kim loại (dài khoảng 26cm; cán dao dài khoảng 14cm; lưỡi dao dài khoảng 12cm, bản rộng khoảng 2,5cm) cầm trong tay.

Nguyễn Hữu N cầm dao trên tay phải, đâm 01 nhát trúng vào vai trái của anh LDC. Thấy sự việc như vậy, anh NGH cầm một túi ny-lon có đựng đồ (không rõ đồ vật gì vì không thu giữ được), đánh 02 cái trúng vào đầu và lưng Nguyễn Hữu N; Nguyễn Hữu N xoay người lại, cầm dao đâm 01 nhát trúng vào bụng anh NGH rồi rút dao ra; anh NGH quay người bỏ chạy.

Anh LDC xông đến từ phía sau Nguyễn Hữu N, dùng tay phải chụp lưỡi dao thì Nguyễn Hữu N xoay dao làm cho anh LDC phải buông tay ra. Anh LDC tiếp tục ôm Nguyễn Hữu N từ phía sau bằng hai tay; Nguyễn Hữu N vung tay để làm bật tay anh LDC ra, làm cho tay phải cầm dao của Nguyễn Hữu N đâm trúng 01 nhát vào vai phải của anh NGH. Nguyễn Hữu N tiếp tục đâm 01 nhát vào đùi phải của anh LDC gây thương tích; đâm 01 nhát trúng ví tiền để trong túi quần làm rách ví tiền của anh LDC.

Sau khi bị đâm, anh NGH ngã trên vỉa hè, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quận 11. Đến 01 giờ 30 phút ngày 28/8/2018 thì tử vong.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hữu N thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 787-18/KLGD-PY ngày 26/10/2018, Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về nguyên nhân chết của anh NGH như sau:

-Nguyên nhân chết: sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm đứt hành tá tràng, thủng mạc treo đại tràng phải, thủng tĩnh mạch chủ bụng;

-Máu của anh NGH thuộc nhóm máu B.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 997/TgT.18 ngày 06/12/2018, Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của anh LDC như sau:

-Đa thương tích phần mềm gây đứt da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn: -một sẹo kích thước 2,2 x (02,-0,4) cm tại vùng vai trái; một sẹo kích thước 2x0,3cm tại mặt sau ngoài đùi phải; tỷ lệ 02% mỗi vết;

- Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

-Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc có cạnh sắc tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự;

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm quy kết.

Sự nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, giải phẫu tử thi, phù hợp với các bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác của vụ án.

Do đó, Tòa án có đủ căn cứ kết luận rằng bị cáo đã phạm tội “*Giết người*” theo Điểm n Khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với một tình tiết định khung hình phạt và phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điểm a và i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 với hai tình tiết định khung hình phạt.

Tội phạm do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, làm chết một người và làm bị thương một người khác (tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04%).

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Bị cáo phạm tội không thuộc vào trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo, xử phạt bị cáo hình phạt tù C thân.

Hình phạt nói trên là tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[4] Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận ý kiến bào chữa của Luật sư và yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345 và Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

1/Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu N; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 314/2019/HSST ngày 23/08/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

-Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “*Giết người*” và phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm a và i Khoản 1 Điều 134; Điều 39; Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N: tù C thân về tội “*Giết người*” và 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt C cho cả hai tội là tù C thân. Thời hạn tù tính từ ngày 27/08/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

2/Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/Về án phí phúc thẩm: bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Trại tạm giam Công an TP.HCM;
- Bị cáo (Trại TG CA TP.HCM tổng đạt);
- Lưu HSVA, VT, (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tùng